

Số: 94/2018/ QĐST- HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 06 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 06/2018/TLST- HNGĐ ngày 03/01/2018 giữa:

- Người yêu cầu: Anh Võ Trọng Anh K, sinh năm 1972.

Trú tại: 24 Trần Nhân T, phường Tây L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người yêu cầu: Chị Dương Thị Xuân Th, sinh năm 1971.

Trú tại: 24 Trần Nhân T, phường Tây L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/01/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Võ Trọng Anh K và chị Dương Thị Xuân Th.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của người yêu cầu cụ thể như sau:

a/ Về hôn nhân: Anh Võ Trọng Anh K, chị Dương Thị Xuân Th chung sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không khắc phục được. Vì vậy, anh K và chị Th cùng thuận tình ly hôn.

b/ Về nuôi con chung: Anh Võ Trọng Anh K, chị Dương Thị Xuân Th công nhận vợ chồng có 02 con chung là Võ Xuân Q, sinh ngày 24/6/2000 và Võ Xuân M, sinh ngày 08/02/2002. Nguyên vọng của cháu Q và cháu M đều xin ở với chị Th

nên anh K, chị Th thỏa thuận giao hai con chung cháu Võ Xuân Q và cháu Võ Xuân M cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến thành niên đủ 18 tuổi. Anh K không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

c/ Về tài sản chung: Anh Võ Trọng Anh K và chị Dương Thị Xuân Th tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d/ Về nợ chung: Anh Võ Trọng Anh K và chị Dương Thị Xuân Th cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

đ/ Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Trọng Anh K và chị Dương Thị Xuân Th phải chịu lệ phí dân sự 300.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền anh K, chị Th đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đồng theo biên lai thu số AA/2013/004462 ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế. Anh K, chị Th đã nộp đủ lệ phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND TP - Huế;
- UBNDP Phú H, Huế
- (ĐKKH ngày 18/02/1998);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Lê Tuyết Linh